

CHÍNH PHỦ
Số: 76/2008/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 7 năm 2008

NGHỊ ĐỊNH
Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đặc xá

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Đặc xá ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành khoản 1 Điều 5, Điều 8, Điều 9, Điều 10, khoản 1 Điều 17 của Luật Đặc xá về thời điểm đặc xá, việc ban hành, công bố và thông báo Quyết định về đặc xá của Chủ tịch nước, điều kiện của người được đề nghị đặc xá và trình tự, thủ tục lập danh sách, thẩm định hồ sơ của người được đề nghị đặc xá.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với người bị kết án phạt tù có thời hạn, tù chung thân đã được giảm xuống tù có thời hạn đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam, trại tạm giam được đặc xá nhân sự kiện trọng đại hoặc ngày lễ lớn của đất nước; cơ quan, tổ chức, công dân Việt Nam; tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế cư trú, hoạt động trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam liên quan đến hoạt động đặc xá.

Chương II
TRÌNH TỰ, THỦ TỤC ĐỂ CHỦ TỊCH NƯỚC
BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH VỀ ĐẶC XÁ VÀ THỰC HIỆN
QUYẾT ĐỊNH VỀ ĐẶC XÁ CỦA CHỦ TỊCH NƯỚC

Điều 3. Tờ trình của Chính phủ để Chủ tịch nước ban hành Quyết định về đặc xá

1. Nhân dịp sự kiện trọng đại về chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội có ý nghĩa lớn về đối nội, đối ngoại đối với sự phát triển của đất nước; ngày lễ Quốc khánh 2/9 hoặc các ngày lễ khác gắn với những sự kiện lịch sử trọng đại của đất nước; xét thấy cần thiết, Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước quyết định về đặc xá.

2. Khi Chủ tịch nước có yêu cầu về đặc xá hoặc đề nghị của Chính phủ về đặc xá được Chủ tịch nước chấp nhận, Bộ Công an có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Toà án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và các cơ quan, tổ chức liên quan giúp Chính phủ nghiên cứu, xây dựng tờ trình của Chính phủ trình Chủ tịch nước xem xét, ban hành Quyết định về đặc xá và Quyết định thành lập Hội đồng Tư vấn đặc xá.

3. Tờ trình của Chính phủ phải nêu rõ sự cần thiết của việc đặc xá, dự kiến thời điểm đặc xá, đối tượng được đề nghị đặc xá, điều kiện của người được đề nghị đặc xá, các trường hợp không đề nghị đặc xá; thành phần Hội đồng Tư vấn đặc xá; tổ chức thực hiện đặc xá và những nội dung khác liên quan đến hoạt động đặc xá.

Điều 4. Công bố và thông báo Quyết định về đặc xá của Chủ tịch nước

Sau khi Chủ tịch nước ban hành Quyết định về đặc xá, Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng Chủ tịch nước và các cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức công bố Quyết định về đặc xá của Chủ tịch nước.

Bộ Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí thông báo Quyết định về đặc xá của Chủ tịch nước trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Bộ Công an, Bộ Quốc phòng có trách nhiệm chỉ đạo giám thị trại giam, trại tạm giam niêm yết công khai, phổ biến đầy đủ nội dung liên quan đến Quyết định về đặc xá của Chủ tịch nước và kịp thời giải quyết những yêu cầu của người đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam, trại tạm giam.

Điều 5. Điều kiện của người được đề nghị đặc xá theo Quyết định về đặc xá của Chủ tịch nước

1. Căn cứ vào Điều 10, Điều 11 của Luật Đặc xá và Quyết định về đặc xá của Chủ tịch nước, Chính phủ hướng dẫn cụ thể điều kiện của người được đề nghị đặc xá.

2. Người bị kết án phạt tù có thời hạn, tù chung thân đã được giảm xuống tù có thời hạn đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam, trại tạm giam được coi là đã lập công lớn, là người đang mắc bệnh hiểm nghèo hoặc ốm đau thường xuyên, là người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bản thân là lao động duy nhất trong gia đình quy định tại khoản 2 Điều 10 của Luật Đặc xá được hiểu như sau:

a) Đã lập công lớn trong thời gian chấp hành hình phạt tù: là người đang chấp hành hình phạt tù đã có hành động giúp trại giam, trại tạm giam, cơ quan tiến hành tố tụng hình sự phát hiện, truy bắt, điều tra, xử lý tội phạm; cứu được tính mạng của nhân dân hoặc tài sản lớn của Nhà nước, của tập thể, của công dân trong thiên tai, hoả hoạn; có những phát minh, sáng kiến có giá trị lớn hoặc thành tích đặc biệt xuất sắc khác được cơ quan có thẩm quyền xác nhận;

b) Người mắc bệnh hiểm nghèo là người bị mắc một trong các bệnh sau: ung thư, bại liệt, lao nặng kháng thuốc, xơ gan cổ chướng; suy tim độ III hoặc suy thận độ IV trở lên, có kết luận của Hội đồng Giám định y khoa hoặc bản sao Bệnh án của bệnh viện cấp tỉnh trở lên; nhiễm HIV đã chuyển sang giai đoạn AIDS đang có những nhiễm trùng cơ hội và có tiên lượng xấu, có phiếu xét nghiệm HIV và kết luận của Trung tâm Y tế cấp huyện trở lên;

c) Người ốm đau thường xuyên: là người đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam, trại tạm giam phải nằm điều trị tại bệnh xá, bệnh viện nhiều lần, trong một thời gian dài, không lao động, không tự phục vụ bản thân được và không còn khả năng gây nguy hiểm cho xã hội, có kết luận giám định y khoa hoặc xác nhận bằng văn bản của cơ quan y tế cấp tỉnh trở lên;

d) Hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, bản thân là lao động duy nhất trong gia đình: là người đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam, trại tạm giam có gia đình đang lâm vào hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn do thiên tai, hoả hoạn, tai nạn, không còn tài sản gì đáng kể hoặc có bố đẻ, mẹ đẻ, vợ, chồng, con ốm đau nặng kéo dài, không có người chăm sóc mà người đó là lao động duy nhất trong gia đình, có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi gia đình cư trú.

Điều 6. Trách nhiệm của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng trong việc tổ chức thực hiện Quyết định về đặc xá của Chủ tịch nước

1. Sau khi có Quyết định về đặc xá của Chủ tịch nước, Bộ Công an có trách nhiệm chủ trì, thống nhất với Bộ Quốc phòng, phối hợp với Toà án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và cơ quan, tổ chức liên quan giúp Chính phủ tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Bộ Công an, Bộ Quốc phòng thành lập Ban Chỉ đạo về đặc xá thuộc Bộ và hướng dẫn thành lập Hội đồng xét đề nghị đặc xá của trại giam, trại tạm giam thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng quản lý.

Điều 7. Trình tự lập danh sách người được đề nghị đặc xá

1. Căn cứ vào Quyết định về đặc xá của Chủ tịch nước và hướng dẫn của Chính phủ, trại giam, trại tạm giam tổ chức cho tập thể đội phạm nhân họp bình xét, bỏ phiếu kín, giới thiệu người được đề nghị đặc xá; cán bộ quản giáo phụ trách đội có trách nhiệm tổng hợp kết quả cuộc họp bằng biên bản và đề xuất ý kiến.

2. Căn cứ vào kết quả bình xét, tổng hợp và đề xuất ý kiến của cán bộ quản giáo quy định tại khoản 1 Điều này, trình tự, thủ tục lập danh sách người đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam, trại tạm giam có đủ điều kiện đề nghị đặc xá thực hiện như sau:

a) Hội đồng xét đề nghị đặc xá của trại giam, trại tạm giam có trách nhiệm nghiên cứu, lập danh sách và hồ sơ người đang chấp hành hình phạt tù có đủ điều kiện được đề nghị đặc xá trình giám thị trại giam, trại tạm giam thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Giám đốc Công an cấp tỉnh, Tư lệnh Quân khu và tương đương xem xét, quyết định việc lập danh sách người được đề nghị đặc xá;

b) Giám thị trại giam, trại tạm giam có trách nhiệm gửi danh sách và hồ sơ người đang chấp hành hình phạt tù có đủ điều kiện được đề nghị đặc xá đến Cục trưởng Cục Quản lý trại giam, Cơ sở giáo dục, Trường giáo dưỡng Bộ Công an (đối với trại giam thuộc Bộ Công an); Cục trưởng Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng (đối với trại giam thuộc Bộ Quốc phòng); Chánh Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an hoặc Cục trưởng Cục An ninh điều tra Bộ Công an (đối với trại tạm giam thuộc Bộ Công an); Giám đốc Công an cấp tỉnh (đối với trại tạm giam thuộc Công an cấp tỉnh); Tư lệnh Quân khu và tương đương (đối với các trại giam, trại tạm giam thuộc Quân khu và tương đương);

c) Cục trưởng Cục Quản lý trại giam, Cơ sở giáo dục, Trường giáo dưỡng; Cục trưởng Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng; Chánh Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an; Cục trưởng Cục An ninh điều tra; Giám đốc

Công an cấp tỉnh; Tư lệnh Quân khu và tương đương có trách nhiệm tổng hợp, trình danh sách và hồ sơ người đang chấp hành hình phạt tù có đủ điều kiện được đề nghị đặc xá đến Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

3. Việc lập danh sách người được đề nghị đặc xá của trại giam, trại tạm giam phải đúng pháp luật, công khai, dân chủ, khách quan; bảo đảm các yêu cầu về đối nội, đối ngoại, bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội.

Điều 8. Thẩm định hồ sơ đề nghị đặc xá

1. Bộ trưởng Bộ Công an quyết định thành lập Tổ thẩm định liên ngành gồm đại diện của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các cơ quan, tổ chức liên quan.

Tổ thẩm định liên ngành có trách nhiệm giúp Hội đồng Tư vấn đặc xá nghiên cứu, thẩm định danh sách, hồ sơ của người được đề nghị đặc xá do giám thị trại giam, trại tạm giam thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Giám đốc Công an cấp tỉnh, Tư lệnh Quân khu và tương đương trình.

Căn cứ vào kết quả thẩm định của Tổ thẩm định liên ngành, Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định việc lập danh sách người đủ điều kiện và danh sách người không đủ điều kiện đề nghị đặc xá trình Hội đồng Tư vấn đặc xá xem xét, quyết định.

2. Thường trực Hội đồng Tư vấn đặc xá có trách nhiệm tập hợp, chuyên danh sách người đủ điều kiện hoặc người không đủ điều kiện được đề nghị đặc xá và hồ sơ đề nghị đặc xá đến các thành viên Hội đồng Tư vấn đặc xá.

Các thành viên Hội đồng Tư vấn đặc xá có trách nhiệm nghiên cứu, thẩm định, phát hiện những sai sót về nội dung và hình thức trong hồ sơ đề nghị đặc xá và thông báo kịp thời cho Thường trực Hội đồng Tư vấn đặc xá biết. Sau khi nhận được ý kiến tham gia của thành viên Hội đồng Tư vấn đặc xá, Thường trực Hội đồng Tư vấn đặc xá có trách nhiệm giải quyết. Trường hợp không thống nhất về danh sách người đủ điều kiện, người không đủ điều kiện được đề nghị đặc xá, Thường trực Hội đồng Tư vấn đặc xá phải có báo cáo giải trình kèm theo danh sách và hồ sơ để Hội đồng Tư vấn đặc xá xem xét, quyết định.

3. Hội đồng Tư vấn đặc xá tổ chức thẩm định hồ sơ, danh sách do Thường trực Hội đồng Tư vấn đặc xá trình và quyết định danh sách người đủ điều kiện và danh sách người không đủ điều kiện được đề nghị đặc xá trình Chủ tịch nước xem xét, quyết định.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 10. Trách nhiệm thi hành

1. Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình chịu trách nhiệm hướng dẫn thi hành Nghị định này.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐTW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của QH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- BQL KKTCKQT Bờ Y;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, NC (5b).Hà **295**

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng